

TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC CHUYỂN TỪ TPP THÀNH CPTPP ĐẾN TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU CÀ PHÊ CỦA VIỆT NAM VÀO THỊ TRƯỜNG HOA KỲ

● NGUYỄN MINH ĐỨC - ĐẶNG NỮ ÁI TRẦN

TÓM TẮT:

Với kỳ vọng tạo ra một khu vực kinh tế tự do thương mại chiếm gần 40% nền kinh tế toàn cầu, Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã được ký ngày 4/2/2016, bao gồm 12 nước thành viên và được dự kiến sẽ có hiệu lực từ năm 2018. Tuy nhiên, đến tháng 1/2017, Tổng thống đương nhiệm của Hoa Kỳ đã chính thức tuyên bố rút khỏi TPP. Tháng 11/2017, 11 nước thành viên còn lại tham gia ký kết TPP đã đồng thuận ra Tuyên bố chung thống nhất đổi tên TPP thành Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định này được chính thức ký kết vào tháng 3/2018. Trong các ngành nông sản đang là các ngành xuất siêu của Việt Nam sang các thị trường nước ngoài, cà phê là mặt hàng có lượng tiêu thụ rất lớn ở thị trường Hoa Kỳ. Nghiên cứu này sẽ đánh giá tác động của việc Hoa Kỳ rút khỏi TPP, biến TPP thành CPTPP, đến tình hình xuất khẩu cà phê của Việt Nam vào thị trường Hoa Kỳ; từ đó tạo cơ sở cho các nhà hoạch định chính sách và các doanh nghiệp trong ngành Cà phê có thể nắm bắt được cơ hội, đồng thời nhận rõ được những thách thức mà Việt Nam phải đối mặt với sự rút khỏi của Hoa Kỳ trong hiệp hội TPP để đưa ra những chính sách, giải pháp giúp cho ngành Cà phê vượt qua những khó khăn, trở ngại của thương mại quốc tế hiện nay.

Từ khóa: Xuất khẩu cà phê, thị trường Hoa Kỳ, TPP, CPTPP, kinh tế.

1. Đặt vấn đề

Tính đến hiện nay, nền kinh tế Việt Nam có những bước ngoặt phát triển vượt tầm với các quốc gia trên thế giới. Nhờ mở rộng mối quan hệ thương mại, hàng hóa của Việt Nam đã được xuất khẩu đến hơn 230 quốc và vùng lãnh thổ (Lâm Quỳnh Anh, 2017). Đặc biệt, trong đó, ký kết quan trọng khi Việt Nam gia nhập vào Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Sau sự rút khỏi của Hoa Kỳ, TPP được chuyển thành Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), là một hiệp định thương mại tự do

(FTA) thế hệ mới, gồm 11 nước thành viên là: Ôt-xtrây-li-a, Bru-nây, Ca-na-đa, Chi-lê, Nhật Bản, Ma-lai-xi-a, Mê-hi-cô, Niu Di-lân, Pê-ru, Xinh-ga-po và Việt Nam Đối với Việt Nam. Hiệp định có hiệu lực từ ngày 14 tháng 01 năm 2019. Với việc chủ động tham gia đàm phán và ký kết TPP cũng như CPTPP, Việt Nam đang có những chuyển biến và định hướng để tiến hành công cuộc đổi mới nền kinh tế phù hợp với xu hướng của thế giới (Trần Minh Trí và Trần Thanh Giang, 2017). Trước đó, Hoa Kỳ là người dẫn đầu tiên phong trong việc đặt vấn đề đàm phán Hiệp định TPP bởi

những lợi ích thực sự ý nghĩa đối với Hoa Kỳ. Tuy nhiên, sau khi Hoa Kỳ đưa ra quyết định rút khỏi TPP, 11 nước còn lại vẫn tiếp tục duy trì tiềm năng của CPTPP. Hiệp định CPTPP cơ bản giữ nguyên nội dung của TPP. CPTPP không chỉ đề cập tới các lĩnh vực truyền thông như cắt giảm thuế quan đối với hàng hóa, mở cửa thị trường, dịch vụ, trí thức, hàng rào kỹ thuật liên quan đến thương mại... mà còn xử lý những vấn đề mới, phi truyền thông như lao động, môi trường, mua sắm của Chính Phủ, doanh nghiệp, nhà nước. Đối với Việt Nam, cà phê là một phần quan trọng trong kinh tế nông nghiệp, đây là mặt hàng xuất khẩu đứng thứ hai trong thương mại, chỉ đứng sau gạo. Ngành Cà phê tạo công ăn việc làm cho hơn 600.000 công nhân thường xuyên và tăng lên đến 800.000 công nhân vào mùa thu hoạch - chiếm gần 3% lực lượng lao động nông nghiệp. Hiện nay, Việt Nam vẫn tiếp tục là nước sản xuất và xuất khẩu cà phê lớn thứ hai trên thế giới chỉ sau Brazil. Trong bối cảnh hoạt động thương mại giữa Hoa Kỳ và Việt Nam ngày càng mở rộng, việc Hoa Kỳ rút khỏi hiệp định TPP có ảnh hưởng đến vấn đề giao thương của 2 nước. Những thách thức và cơ hội cho ngành hàng cà phê, đặc biệt là việc Hoa Kỳ rút khỏi TPP là vấn đề mà bài nghiên cứu quan tâm, bao gồm những ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu cà phê Việt Nam vào thị trường Hoa Kỳ, nhằm cung cấp thông tin tốt hơn cho các bên liên quan.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết áp dụng kết hợp phương pháp định tính và định lượng với các số liệu thống kê nhằm đánh giá giá trị xuất khẩu cà phê của Việt Nam vào thị trường Hoa Kỳ trong giai đoạn 2008 - 2017.

Các ý kiến của chuyên gia, là những người đang công tác làm việc tại các hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước, những doanh nghiệp tham gia xuất khẩu cà phê, cũng được tổng hợp, phân tích nhằm đánh giá về mặt định tính những tác động của việc Hoa Kỳ rút khỏi Hiệp định TPP đến hoạt động xuất khẩu cà phê của Việt Nam so với tiềm năng.

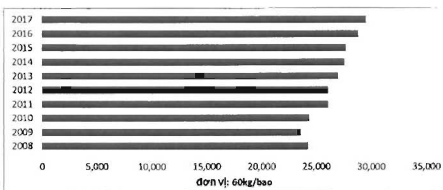
3. Kết quả và thảo luận

3.1. Nhu cầu nhập khẩu cà phê của Hoa Kỳ

Theo thống kê dân số thế giới đến ngày

16/1/2017, dân số Hoa Kỳ có 325.398.239 người, đứng hạng thứ 3 trong số các quốc gia đông dân nhất thế giới chiếm 4.34%. Người dân ở Hoa Kỳ có thói quen uống cà phê hơn là trà và nước ngọt, và cà phê được xem là thức uống mỗi ngày y. Trung bình mỗi năm, người dân Mỹ tiêu thụ 4.8 kg hay 646 tách một năm (tương đương 1,8 tách mỗi ngày) với 797.054 cửa hàng đứng đầu trên thế chuỗi cung ứng cà phê. Brazil và Đức đứng sau Hoa Kỳ trong việc tiêu thụ cà phê với tương ứng 675.840 và 375.460 cửa hàng cà phê.

Biểu đồ 1: Sản lượng cà phê nhập khẩu và thị trường Hoa Kỳ năm 2008 - 2017



Nguồn: International Coffee Organization, 2017

Mức tiêu thụ cà phê ở Hoa Kỳ chiếm gần 25% mức tiêu thụ trên toàn thế giới năm 2017, với xu hướng mức sản lượng nhập khẩu cà phê ngày càng tăng (Biểu đồ 3.1), và là một thị trường trong điểm cho các nước xuất khẩu cà phê như Việt Nam, Brazil, Colombia,...

Tiêu thụ cà phê của 10 thị trường dẫn đầu chiếm 81% tổng lượng cà phê được tiêu thụ trên thế giới tập trung ở các nước Hoa Kỳ, Brazil, Nhật, Nga, Canada, Phillipine, Indonesia và Thụy Sĩ (USDA, 2015). Dự báo lượng tiêu thụ cà phê trên thế giới sẽ đạt mức 175,8 triệu bao vào năm 2020. Đặc biệt, người Mỹ tiêu thụ các sản phẩm chất lượng cao như cà phê Arabica. Cà phê hòa tan và đậu rang là những sản phẩm được sử dụng phổ biến nhất. Hương vị, và nguồn gốc là những yếu tố quan trọng trong thị trường mua cà phê của Hoa Kỳ. Nước này dự kiến tiêu thụ khoảng 24 triệu bao cà phê vào năm 2020.

3.2. Kết quả phỏng vấn chuyên gia

Theo đánh giá của các chuyên gia và các doanh nghiệp trong ngành, Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam chưa được đánh giá cao trong vai trò làm cầu nối giữa doanh nghiệp và Nhà nước, đồng thời

chưa cung cấp thông tin hiệu quả về thị trường Hoa Kỳ cho các bên liên quan

Các tổ chức tài chính trên thế giới rất quan tâm và thường xuyên tham gia vào thị trường cà phê, do đó khi việc kinh doanh trong các lĩnh vực khác (ví dụ như: ngành ngân hàng, tài chính) không mang lại lợi nhuận như mong đợi thì các tổ chức tài chính sẽ tập trung đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh cà phê, điều này sẽ làm cho thị trường cà phê biến động, cụ thể cầu sản phẩm tăng và từ đó đẩy giá cà phê tăng cao.

Chính sách xuất nhập khẩu từ các nước như Brazil và Colombia có ảnh hưởng đến giá và lượng cà phê trên thị trường thế giới, ví dụ như khi Chính phủ Brazil phá giá đồng nội tệ thì giá cà phê sẽ giảm điều này cũng ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu cà phê vào thị trường Hoa Kỳ trong ngắn hạn.

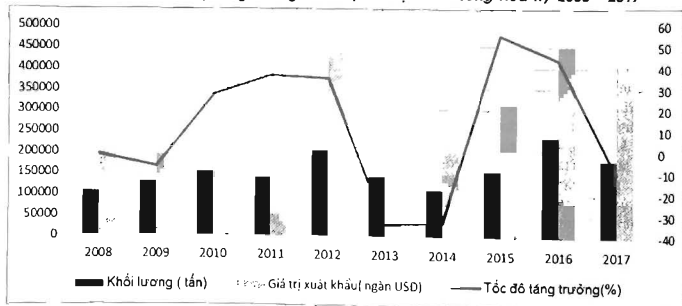
3.3. Tình hình xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ giai đoạn 2008-2017

Hoa Kỳ được xem là nhà nhập khẩu truyền thống lớn nhất và quan trọng đối với ngành Nông nghiệp và Thủy sản Việt Nam. Từ năm 1993, Hoa Kỳ bỏ cấm vận kinh tế đối với Việt Nam, từ đó sản lượng cà phê xuất khẩu sang Hoa Kỳ ngày càng tăng (Biểu đồ 4.1). Cụ thể, sau 20 phát triển và đổi mới, sản lượng cà phê xuất khẩu năm 2005 tăng gấp 37.2 lần so với năm 1986. Giai đoạn 2008 - 2016, xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ chiếm 13% - 18% tổng giá trị của Việt Nam đến năm 2017, giá trị xuất khẩu cà phê đạt 3.2 tỷ USD.

Giá trị và tốc độ tăng trưởng giá trị xuất khẩu cà phê Việt Nam sang Hoa Kỳ (2008 - 2017) có nhiều biến động và bất ổn. Năm 2008, do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính lan rộng nên giá cà phê có tình huống xấu đi nhưng tốc độ tăng trưởng giá trị xuất khẩu tăng đến năm 2012 (tăng 35.64%). Tuy nhiên, tốc độ này giảm đột ngột (34.28%) trong năm 2013. Trong khi người trồng cà phê phải đối mặt với tình trạng giá giảm liên tiếp, các doanh nghiệp xuất khẩu không mua được sản phẩm do người dân cố trữ cà phê chờ giá lên. Đến năm 2016 thì tốc độ tăng trưởng cà phê tăng cao (43% vào năm 2016), diện tích cà phê trên cả nước đã tăng nhẹ trở lại, đạt 645.400 ha. Sản lượng cà phê ước đạt 1,47 triệu tấn, tăng 1% so với năm 2015, mặc dù năng suất cà phê giảm 0,4% do ảnh hưởng của hạn hán tại Tây Nguyên hồi đầu năm. Đến năm 2017, xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ giảm, tốc độ tăng trưởng giá trị xuống 9.63%.

Có thể thấy được tác động không hề nhỏ của việc Hoa Kỳ rút ra khỏi hiệp định TPP, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực đặc biệt là cà phê. Tính đến hết tháng 10/2017, Việt Nam vẫn duy trì vị trí 12 trong số các nước xuất khẩu hàng hóa vào Hoa Kỳ. Để hạn chế nhập siêu và bảo hộ về mậu dịch, không khuyến khích xuất khẩu tự do hóa thương mại, đồng thời khuyến khích xuất khẩu và tạo việc làm cho người dân, chính phủ Hoa Kỳ đã thực hiện một số chính sách, như: Tăng thuế đối với hàng hóa nhập khẩu,

Biểu đồ 2: Giá trị và tốc độ tăng trưởng XK cà phê Việt Nam sang Hoa Kỳ 2008 - 2017



Nguồn: Tổng hợp dữ liệu từ UN - Comtrade.

cải giảm thuế cho doanh nghiệp trong nước. Chính vì vậy, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sẽ khó khăn hơn khi thâm nhập vào thị trường Hoa Kỳ. Việc Hoa Kỳ rút khỏi TPP khiến Việt Nam mất đi cơ hội được hưởng thuế suất ưu đãi vào một thị trường tiềm năng, đồng thời cũng lỡ cơ hội giảm phụ thuộc kinh tế vào các thị trường tương đồng.

3.4. Tác động của việc Mỹ rút khỏi TPP đến tình hình xuất khẩu cà phê của Việt Nam

3.4.1. Cơ hội kỳ vọng của cà phê Việt Nam xuất khẩu sang Hoa Kỳ khi còn TPP

Việc tham gia TPP được kỳ vọng sẽ mang lại những cơ hội lớn cho xuất khẩu cà phê Việt Nam sang các nước tham gia hiệp định TPP, đặc biệt là Hoa Kỳ với tư cách là nền kinh tế lớn nhất thế giới và là quốc gia đưa ra sáng kiến TPP.

Thứ nhất, cơ hội từ việc tiến tới xóa bỏ thuế quan nhập khẩu vào thị trường Hoa Kỳ đối với cà phê xuống 0% đã tạo điều kiện cho Việt Nam xuất khẩu cà phê và mở rộng thị phần cà phê trên thị trường Hoa Kỳ nhờ việc giá xuất khẩu giảm so với trước đây. Năm 2017, hiệp định TPP chuyển thành CPTPP với sự rút lui của Hoa Kỳ. Theo quy định của CPTPP, mức thuế suất xuất nhập khẩu bình quân áp dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu sang các thị trường CPTPP sẽ giảm từ 1,7% xuống 0,2%.

Thứ hai, khi có Hoa Kỳ tham gia vào TPP, mất hàng cà phê Việt Nam xuất khẩu vào thị trường này có lợi thế về thuế quan so với Brazil và Colombia, đây là hai nước đứng nhất và thứ ba thế giới về sản lượng xuất khẩu cà phê. Các thành viên trong TPP sẽ được hưởng mức thuế quan khi nhập khẩu là 0%. Điều này mang đến một lợi thế lớn cạnh tranh về giá trong thị trường có nhiều đối thủ cạnh tranh.

Thứ ba, về hợp tác và nâng cao năng lực. Hiệp định TPP đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các doanh nghiệp nhỏ hơn, các vùng nông thôn và cả các nhóm thu nhập thấp. Ở Việt Nam, các tỉnh trồng nhiều cà phê nhất là Tây Nguyên, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đắk Nông, Gia Lai. Đó là những vùng có điều kiện kinh tế khó khăn như thiếu lao động lành nghề, cơ sở hạ tầng còn kém phát triển, sự trộn lẫn nhiều dân tộc trong một vùng nhỏ và mức sống còn thấp. Khi Việt Nam trở thành thành viên của TPP, sẽ góp phần nâng cao năng lực, cải thiện điều kiện kinh tế - xã hội cho vùng Tây Nguyên.

Thứ tư, cơ hội tận dụng các cam kết dịch vụ tài chính của TPP để kêu gọi đầu tư nước ngoài và

liên doanh nước ngoài vào phát triển các ngành chuỗi cung ứng cà phê xuất khẩu Việt Nam. Vốn đầu tư luôn là vấn đề khó khăn hàng đầu với các doanh nghiệp. Trong điều kiện hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ, sự cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp, nhu cầu của thế giới nói chung và Hoa Kỳ nói riêng về các sản phẩm chất lượng và giá trị cao ngày càng tăng. Do đó, dựa vào lợi thế thiên nhiên Việt Nam về phát triển cây cà phê nếu tận dụng được cơ hội này để thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào các dịch vụ chế biến sâu cà phê xuất khẩu.

Thứ năm, về đầu tư phát triển khoa học công nghệ. Việt Nam là nước xuất khẩu cà phê lớn thứ hai thế giới, chiếm 19% thị phần cà phê toàn cầu. Thế nhưng 90% cà phê xuất khẩu dạng thô: Cà phê khiêm tốn, chiếm khoảng 10% sản lượng cà phê cả nước kết quả này được thấy rõ trong nghiên cứu của Nguyễn Thị Sơn (2016). Do đó, Việt Nam nên xây dựng các nhà máy chế biến mật hàng cà phê tiêu dùng (cà phê bột, cà phê hòa tan,...) với công nghệ thiết bị hiện đại tạo ra sản phẩm đa dạng chất lượng cao đảm bảo an toàn thực phẩm và đáp ứng tốt thị hiếu người tiêu dùng. Trong 11 nước TPP còn lại, Hoa Kỳ là đối tác quan trọng của Việt Nam trong thu hút vốn FDI, TPP sẽ đem lại cơ hội lớn cho việc hợp tác nông nghiệp giữa Việt Nam và các nước trong TPP. Bên cạnh đó, khi tham gia TPP sẽ xóa bỏ bảo hộ nông nghiệp, thu hút được nhiều nhà đầu tư nước ngoài có khoa học công nghệ hiện đại, thay thế cách làm truyền thống kém hiệu quả.

Thứ sáu, với việc tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị thông qua hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp trong khối ký kết thương mại, thương hiệu cà phê Việt Nam cũng có cơ hội nâng tầm và vươn xa.

3.4.2. Thách thức đối với xuất khẩu cà phê Việt Nam khi TPP chuyển thành CPTPP

Thứ nhất, việc Mỹ rút khỏi TPP từ đầu năm 2017 và những rào cản kỹ thuật mới từ các biện pháp áp thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp cũng như những chính sách mới từ thị trường Hoa Kỳ đang là rào cản lớn đối với doanh nghiệp xuất khẩu. Năm 2017, giá trị xuất khẩu của cà phê nước ta sang Hoa Kỳ giảm 1,16% so với năm 2016. Kỳ vọng hưởng lợi từ TPP đã giảm khi Mỹ chiếm tới 19% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam.

Thứ hai, thị trường Hoa Kỳ có các quy định chặt chẽ về nhập khẩu hàng hóa với rất nhiều đạo luật

liên quan như Luật riêng biệt của từng tiểu bang, các sắc thuế, Luật chống độc quyền, Luật môi trường, Luật chống bán phá giá. Có thể thấy, các văn bản luật của Mỹ rất phức tạp và gây khó khăn cho các doanh nghiệp Việt Nam. Ở thị trường này, các doanh nghiệp Việt Nam đã nhiều lần bị kiện, liên quan đến các hợp đồng thương mại.

Thứ ba, rào cản phi thuế quan về các tiêu chuẩn nhập khẩu cà phê của Mỹ. Cà phê Việt Nam xuất sang thị trường Hoa Kỳ đang phải cạnh tranh với các đối thủ khác, như: Brazil, Columbia, Indonesia, và một số nước châu Phi. Tiêu chuẩn nhập khẩu cà phê của Hoa Kỳ dựa trên tiêu chuẩn chất lượng ICO (Tổ chức Cà phê thế giới) cà phê không vượt quá 86 hạt và cà phê vối không vượt quá 10 hạt có chất lượng thấp trong 300g sản phẩm, độ ẩm tiêu chuẩn của cà phê xuất khẩu được quy định từ 8-12,5%. Những yêu cầu đó thách thức lớn về mặt tiêu chuẩn chất lượng của hạt cà phê, đòi hỏi Việt Nam cần nâng cao chất lượng trong quá trình trồng và sản xuất.

Thứ tư, khi giảm thuế chắc chắn sẽ làm cho sự gia tăng nhanh chóng luồng hàng nhập khẩu từ các nước TPP vào Việt Nam với giá cả cạnh tranh. Các sản phẩm hàng hóa nông nghiệp, do quy mô sản xuất nhỏ lẻ, năng suất lao động còn thấp, áp dụng tiến bộ khoa học hạn chế nên giá thành sản phẩm còn cao. Vì vậy, việc mở cửa thị trường ít nhiều sẽ tác động đến những sản phẩm hàng hóa này. Hệ quả tất yếu là doanh nghiệp phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt, thị phần hàng hóa của Việt Nam sẽ bị thu hẹp, thậm chí là nguy cơ mất thị phần nội địa. Nguy cơ này đặc biệt nguy hiểm đối

với mặt hàng chế biến từ cà phê. Khi Việt Nam phải mở cửa thị trường, tức phải loại bỏ 100% dòng thuế (thuế nhập khẩu) đối với các sản phẩm nông nghiệp, trong khi rào cản kỹ thuật chưa có hoặc không cao, nên mặt hàng sản xuất từ cà phê trên thị trường nội địa cũng sẽ gặp bất lợi.

4. Kết luận

Việt Nam đã là thành viên chính thức của CPTPP, đây chính là một bước ngoặt lớn cho nền kinh tế quốc gia. Với kỳ vọng Việt Nam sẽ tạo ra một bước nhảy vọt để đẩy mạnh xuất khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh trong nước, đặc biệt các ngành hàng Việt Nam có lợi thế so sánh về giá và lượng như các ngành nông nghiệp, thủy sản. Việc gia nhập vào hiệp hội CPTPP sẽ mang lại nhiều cơ hội và thách thức cho xuất khẩu cà phê Việt Nam sang các nước thuộc khu vực TPP. Mặc dù GDP của cả nước năm 2017 tăng 6,81% so với năm 2016, nhưng tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang Hoa Kỳ giảm 9,6% so với năm 2016. Để có thể gia tăng tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cà phê sang Hoa Kỳ, nước ta phải đối mặt rất nhiều khó khăn về các rào cản thương mại bao gồm thuế quan và phi thuế quan từ thị trường này; mặc dù là thành viên của CPTPP, ngành hàng cà phê Việt Nam có rất nhiều lợi thế so với các nước siêu xuất cà phê như Brazil, Columbia đối với các thị trường như ở Nhật Bản và Australia,... Song, cũng không thể phủ nhận Hoa Kỳ là thị trường có nhu cầu sử dụng cà phê lớn trên thế giới, vì vậy đòi hỏi các nhà lý nhà nước, doanh nghiệp ngành hàng cà phê Việt Nam phải có những chính sách, giải pháp mang tính cấp thiết và hiệu quả ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Lâm Quỳnh Anh (2017). *Những thành tựu trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam*. Bộ Ngoại giao Việt Nam (2018).
2. Nguyễn Thị Sơn (2016). *Nông nghiệp Việt Nam - Những cơ hội và thách thức*. *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh*, số 8 (86), trang 22-29, 2016
3. Trần Minh Tri và Trần Thanh Giang (2017). *Kỳ yếu Hội thảo "Nông nghiệp Việt Nam và TPP- Cơ hội và thách thức"*. Trường Đại học Nông lâm.
4. Bộ Công Thương Việt Nam (Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương-TPP)
5. International Coffee Organization (2017). *Year report*.
6. USDA (2015). *Coffee: World Markets and Trade*.

7. Tổng cục Thống kê, năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017. Một số mặt hàng xuất khẩu phân theo nước và vùng lãnh thổ chủ yếu sơ bộ năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.

Ngày nhận bài: 16/4/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 26/4/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 6/5/2019

Thông tin tác giả:

1. NGUYỄN MINH ĐỨC

Trường Đại học Văn Hiến

2. ĐẶNG NỮ ÁI TRẦN

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

THE IMPACT OF THE U.S' WITHDRAWAL FROM THE TPP ON VIETNAM'S COFFEE EXPORTS TO THE U.S

● NGUYEN MINH DUC

Van Hien University

● DANG NU AI TRAN

Ho Chi Minh City Open University

ABSTRACT:

With the expectation of creating a free-trade economic sector accounting for nearly 40% of the global economy, the Trans-Pacific Partnership Agreement (TPP) was signed by 12 countries on February 4, 2016 and was expected to take effect from 2018. However, the United States officially announced this country's withdrawal from the TPP in January 2017. In November 2017, the remaining 11 member countries participating in the TPP signed a consensus agreement to change the name of their free trade agreement from the TPP to the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP). This new agreement was officially signed in March 2018. Among Vietnam's agricultural products which have experienced a trade surplus, coffee is a commodity that is consumed largely in the US. This study is to assess the impact of the US's withdrawal from the TPP on Vietnam's coffee exports to the US. This study is expected to become a basis for policy makers and enterprises in the coffee industry to grasp the opportunity as well as recognize the challenges that Vietnam faces with the withdrawal of the US in the TPP to have appropriate solutions and policies to help the country's coffee industry overcome difficulties and obstacles of international trade.

Keywords: Coffee exports, the US, Trans-Pacific Partnership Agreement, Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership, economy.